

Bản án số: 27/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 13- 04 - 2023
“*V/v Tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hòa Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Dũng;

2. Ông Nguyễn Hồng Thái.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Nhựt - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 04 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 25/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2023 về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 03 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 25/2023/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 03 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Thái Thị Mỹ Hằng, sinh năm 2001. Nơi cư trú: Tổ 3, ấp Vĩnh Tương 2, xã Châu Phong, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Duy Khương, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Tổ 3, ấp Vĩnh Tương 2, xã Châu Phong, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Chị Hằng có mặt, anh Khương vắng mặt phiên tòa lần 2, không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 09 tháng 01 năm 2023 và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Hằng trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hằng và anh Khương sau thời gian tìm hiểu và tự nguyện sống chung vào năm 2018, không đăng ký kết hôn.

Cuộc sống chung hòa thuận, hạnh phúc được 03 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, anh Khương không quan tâm chăm lo cho gia đình, bỏ mặc chị 01 mình phải vừa lo kinh tế để mưu sinh và chăm

sóc nuôi con chung, chị Hằng cố gắng khuyên bảo anh Khương thay đổi tính tình để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng anh Khương không thay đổi, đã không còn sống chung từ năm 2018 cho đến nay, nhận thấy không còn tình cảm nữa, chị Hằng yêu cầu được ly hôn với anh Khương.

- Về quan hệ con chung: Chị Hằng và anh Khương có 01 đứa con chung tên Thái Như Ý, sinh ngày 31/05/2019 hiện nay đang sống với chị Hằng, khi ly hôn chị Hằng yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu anh Khương cấp nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung : Không có.

Bị đơn Nguyễn Duy Khương có hộ khẩu thường trú tại: Tổ 3, ấp Vĩnh Tường 2, xã Châu Phong, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang. Anh Khương không có mặt tại nơi cư trú. Do đó, Tòa án không ghi được lời khai của anh Khương, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Khương thông qua người thân của anh Khương, theo quy định tại khoản 5 Điều 177 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Phát biểu của Kiểm sát viên về việc tuân thủ pháp luật tố tụng dân sự:

Thẩm phán, thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo đúng quy định tại Điều 48; Điều 203; Điều 239 Bộ luật tố tụng dân sự từ giai đoạn thụ lý cho đến khi giải quyết vụ án.

Việc chấp hành pháp luật của người tham giam tố tụng: Nguyên đơn chị Hằng thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70 – 71- 72 - 234 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Anh Khương vắng mặt phiên tòa lần 2, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định.

Về nội dung: Chị Hằng và Khương sống chung với nhau từ năm 2018, không đăng ký kết hôn, nên không phát sinh quyền và nghĩa vụ vợ chồng, do đó đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình tuyên bố không công nhận chị Hằng và anh Khương là vợ chồng.

- Về con nuôi chung: Chị Hằng và anh Khương có 01 đứa con chung tên Thái Như Ý, sinh ngày 31/05/2019 hiện nay đang sống với chị Hằng ổn định, đề nghị căn cứ các Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình 2014 giao cháu Như Ý cho chị Hằng tiếp tục nuôi dưỡng, anh Khương không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Hằng tạo mọi điều kiện cho anh Khương đến thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở anh Khương thực hiện quyền này.

- Về Tài sản chung và nợ chung: Chị Hằng khai không có, đề nghị không xem xét giải quyết; sau này có tranh chấp sẽ giải quyết bằng vụ án khác theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Chị Hằng phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định vụ án như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền: Chị Hằng khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Khương có địa chỉ cư trú tại: Tổ 3, ấp Vĩnh Tường 2, xã Châu Phong, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn anh Khương vắng mặt phiên tòa lần thứ 2, không lý do, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Khương theo quy định.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hằng và anh Khương sống chung từ năm 2018, không có đăng ký kết hôn, cuộc sống chung hòa thuận, hạnh phúc được 03 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, anh Khương không quan tâm chăm lo cho gia đình, bỏ mặc chị 01 mình phải vừa lo kinh tế để mưu sinh và chăm sóc nuôi con chung, chị Hằng cố gắng khuyên bảo anh Khương thay đổi tính tình để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng anh Khương không thay đổi, đã không còn sống chung từ năm 2018 cho đến nay, xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Hằng yêu cầu ly hôn với anh Khương, nhận thấy: chị Hằng, anh Khương sống chung không có đăng ký kết hôn nên không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ chồng. Do đó căn cứ vào khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình tuyên bố không công nhận chị Hằng và anh Khương là vợ chồng.

[2.2] Về nuôi con chung: Chị Hằng và anh Khương có 01 đứa con chung tên Thái Như Ý, sinh ngày 31/05/2019 hiện nay đang sống với chị Hằng ổn định, căn cứ các Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình 2014 giao cháu Như Ý cho chị Hằng tiếp tục nuôi dưỡng, anh Khương không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Hằng tạo mọi điều kiện cho anh Khương đến thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở anh Khương thực hiện quyền này.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hằng khai trong quá trình sống chung với anh Khương không tạo lập được tài sản chung cũng như không thiếu nợ ai. Nhận thấy do anh Khương vắng mặt địa phương không có lời khai, nên không xác định được giữa chị Hằng và anh Khương có tài sản chung hay có nợ ai không, do đó không xem xét về tài sản chung và nợ chung trong vụ án này, sau này có tranh chấp sẽ giải quyết bằng vụ án khác theo quy định của pháp luật.

[2.4] Về án phí: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Hằng phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự nhưng được chuyển từ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007314 ngày 06 tháng 02 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; khoản 1 Điều 14; các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố :

- *Về quan hệ hôn nhân:* Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Thái Thị Mỹ Hằng và anh Nguyễn Duy Khương.

- *Về nuôi con chung:* Giao cháu Thái Như Ý, sinh ngày 31/05/2019 cho chị Hằng tiếp tục nuôi dưỡng (cháu Như Ý đang sống với chị Hằng) anh Nguyễn Duy Khương không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Thái Thị Mỹ Hằng tạo mọi điều kiện cho anh Nguyễn Duy Khương đến thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở anh Nguyễn Duy Khương thực hiện quyền này.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Không đề cập giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Thái Thị Mỹ Hằng phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0007314 ngày 06 tháng 02 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Chị Thái Thị Mỹ Hằng có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Nguyễn Duy Khương vắng mặt tại phiên tòa cũng có quyền kháng cáo trong thời hạn trên kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND TX.Tân Châu;
- Chi cục THADS TX. Tân Châu;
- UBND nơi đăng ký kết hôn (nếu có);
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, V.phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hòa Bình

